

HỌ TÊN:.....	LỚP: .....	ĐIỂM: .....
--------------	------------	-------------

MÃ ĐỀ	SỐ BÁO DANH	ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM			
0 <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	0 <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	1 <input type="radio"/> A	1 <input type="radio"/> B	1 <input type="radio"/> C	1 <input type="radio"/> D
1 <input type="radio"/> 0	1 <input type="radio"/> 0	2 <input type="radio"/> 1	2 <input type="radio"/> 2	2 <input type="radio"/> 3	2 <input type="radio"/> 4
2 <input type="radio"/> 1	2 <input type="radio"/> 1	3 <input type="radio"/> 2	3 <input type="radio"/> 3	3 <input type="radio"/> 4	3 <input type="radio"/> 5
3 <input type="radio"/> 2	3 <input type="radio"/> 2	4 <input type="radio"/> 3	4 <input type="radio"/> 4	4 <input type="radio"/> 5	4 <input type="radio"/> 6
4 <input type="radio"/> 3	4 <input type="radio"/> 3	5 <input type="radio"/> 4	5 <input type="radio"/> 5	5 <input type="radio"/> 6	5 <input type="radio"/> 7
5 <input type="radio"/> 4	5 <input type="radio"/> 4	6 <input type="radio"/> 5	6 <input type="radio"/> 6	6 <input type="radio"/> 7	6 <input type="radio"/> 8
6 <input type="radio"/> 5	6 <input type="radio"/> 5	7 <input type="radio"/> 6	7 <input type="radio"/> 7	7 <input type="radio"/> 8	7 <input type="radio"/> 9
7 <input type="radio"/> 6	7 <input type="radio"/> 6	8 <input type="radio"/> 7	8 <input type="radio"/> 8	8 <input type="radio"/> 9	8 <input type="radio"/> 10
8 <input type="radio"/> 7	8 <input type="radio"/> 7	9 <input type="radio"/> 8	9 <input type="radio"/> 9	9 <input type="radio"/> 10	9 <input type="radio"/> 11
9 <input type="radio"/> 8	9 <input type="radio"/> 8	10 <input type="radio"/> 9	10 <input type="radio"/> 10	10 <input type="radio"/> 11	10 <input type="radio"/> 12
10 <input type="radio"/> 9	10 <input type="radio"/> 9				

**Thí sinh lưu ý:**

- Giữ cho phiếu phẳng, không bôi bẩn, làm rách, không tẩy xóa, để máy chấm.
- Tô kín, tô đậm các ô tròn tương ứng với mã Đề thi, Số báo danh và đáp án đúng cho Phần trắc nghiệm.
- Không được ghi đề, tô đè lên các ô vuông đen, để máy định vị chính xác

**PHẦN A. TRẮC NGHIỆM(5đ)**

Học sinh tô kín mã đề tương ứng và tô kín đáp án đúng tương ứng với mỗi câu, số báo danh không tô.

**Câu 1. Phát biểu nào sau đây là chính xác nhất khi nói về lĩnh vực Tin học?**

- A. Tin học có ứng dụng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người.
- B. Tin học là môn học nghiên cứu và phát triển máy tính điện tử.
- C. Tin học có mục tiêu là phát triển máy tính điện tử.
- D. Tin học là môn học sử dụng máy tính điện tử.

**Câu 2. Điền vào chỗ (...)**

Ý tưởng cơ giới hóa việc tính toán đóng vai trò quan trọng trong lịch sử phát triển của .....

Năm 1642, nhà bác học Blaise Pascal đã sáng chế ra ..... Pascaline.

- A. máy tính / chiếc máy tính cơ học
- B. chiếc máy tính cơ khí / máy tính
- C. máy tính / chiếc bàn tính hiện thị số
- D. bàn phím / tính toán

**Câu 3. Dữ liệu trong máy tính được mã hoá thành dãy bit vì**

- A. máy tính chỉ làm việc với hai kí hiệu 0 và 1.
- B. dãy bit chiếm ít dung lượng nhớ hơn.
- C. dãy bit đáng tin cậy hơn.
- D. dãy bit được xử lí dễ dàng hơn.

**Câu 4. Một số yếu tố nhận biết độ tin cậy của thông tin gồm**

- A. trích dẫn nguồn thông tin trong bài viết.
- B. tác giả, nguồn thông tin.
- C. Cả 3 đáp án trên.
- D. mục đích, tính cập nhật của bài viết.

**Câu 5. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ hai là loại linh kiện điện tử nào?**

- A. Đèn điện tử chân không
- B. Mạch tích hợp cỡ rất lớn,
- C. Mạch tích hợp
- D. Bóng bán dẫn

**Câu 6. Khi khai thác thông tin trên Internet, em sẽ dựa vào yếu tố nào để xác định được độ tin cậy của thông tin?**

- A. Tất cả đáp án trên.
- B. Bài viết có trích dẫn dẫn chứng, nguồn thông tin sử dụng trong bài.
- C. Nguồn thông tin từ cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.
- D. Tác giả viết bài là người có uy tín, trách nhiệm, trình độ chuyên môn sâu về lĩnh vực của bài viết.

**Câu 7. Thế hệ thứ hai trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?**

- A. 1945 – 1955.
- B. 1955 – 1965.
- C. 1990 – nay.
- D. 1965 – 1974.

**Câu 8. Hành động nào dưới đây là không vi phạm đạo đức, pháp luật và văn hoá khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số.**

- A. Chia sẻ thông tin mua bán động vật hoang dã quý hiếm.
- B. Quay và lan truyền video bạo lực học đường.
- C. Tham gia cá cược bóng đá qua internet.
- D. Sáng tác một bài thơ về lớp và gửi bạn bè cùng đọc.

**Câu 9. Dưới đây là mô tả của yếu tố nào?**

Người cung cấp thông tin, có uy tín, trách nhiệm, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn sâu về lĩnh vực của bài viết.

- A. độ tin cậy.
- B. tác giả.
- C. tính bản quyền.
- D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 10. Thông tin đáng tin cậy giúp em điều gì?**

- A. Quyết định hành động đúng.
- B. Đưa ra kết luận đúng.
- C. Cả 3 đáp án trên.
- D. Giải quyết được các vấn đề được đặt ra

**Câu 11. Hành động nào dưới đây vi phạm pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?**

- A. Chia sẻ thông tin mua bán động vật hoang dã quý hiếm.
- B. Đăng tải hình ảnh gia đình sum họp ngày Tết.
- C. Chặn các hình ảnh, video quảng cáo về cá cược bóng đá qua Internet.
- D. Bình luận chào hỏi trên Facebook.

**Câu 12. Đặc điểm nào sau đây không thuộc về thông tin số?**

- A. Chỉ cho phép một người sử dụng tại một thời điểm.
- B. Nhiều người có thể truy cập đồng thời.
- C. Có công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lí, chuyên đổi hiệu quả.
- D. Có thể truy cập từ xa.

**Câu 13. Thế hệ thứ nhất trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?**

- A. 1945 – 1955.
- B. 1955 – 1965.
- C. 1990 – nay.
- D. 1965 – 1974.

**Câu 14. Thông tin kĩ thuật số là**

- A. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi.
- B. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
- C. Nguồn thông tin số khổng lồ, phổ dụng nhất hiện nay.
- D. Thông tin được thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

**Câu 15. Sự phát triển của máy tính mang lại điều gì?**

- A. hình thành, phát triển xã hội thông tin
- B. Cách mạng công nghiệp 4.0 và kinh tế tri thức
- C. nông nghiệp, công nghiệp thông minh
- D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 16. Trong lịch sử máy tính điện tử, có bao nhiêu thế hệ máy tính?**

- A. 3
- B. 1
- C. 7
- D. 5

**Câu 17. Em hãy chọn phương án ghép đúng.**

Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn,.....

- A. được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.
- B. được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy.
- C. được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy.
- D. được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau.

**Câu 18. Thông tin trong những trường hợp nào sau đây là không đáng tin cậy?**

- A. Bài viết của một cá nhân đăng tải trên mạng xã hội với mục đích bôi nhọ người khác.
- B. Thông tin trên website có tên miền là .gov.
- C. Bài viết trên tài khoản mạng xã hội của một nhà báo có uy tín và có trích dẫn nguồn

thông tin từ trang web của Chính phủ.

- D. Bài viết hướng dẫn phòng tránh dịch bệnh trên trang web của cơ quan y tế.

**Câu 19. Thông tin không đáng tin cậy có thể là?**

- A. Thông tin không trung thực, mang tính chất lừa dối.
- B. Thông tin đồn thổi, dẫn em đến kết luận thiếu căn cứ.
- C. Cả 3 đáp án trên.

- D. Thông tin thiếu kiểm chứng dẫn em đến quyết định sai lầm.

**Câu 20. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ nhất là loại linh kiện điện tử nào?**

- A. Mạch tích hợp
- B. Đèn điện tử chân không
- C. Mạch tích hợp cỡ rất lớn.
- D. Bóng bán dẫn

**PHẦN B. TỰ LUẬN 5đ (Học sinh làm bài vào dòng kẻ chấm phía dưới)**

Câu 1: Hãy nêu những đặc điểm của thông tin không đáng tin cậy?

Câu 2: Hãy nêu một số biểu hiện vi phạm đạo đức, pháp luật hay thiếu văn hóa khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số?

Câu 3: Hãy nêu một số lưu ý để tránh các vi phạm khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số?